

Số: 04/2023/QĐHG-DS

Hải An, ngày 24 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ và ông Lương Trường Q, bà Đỗ Thị T,

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ;

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 08 tháng 3 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ; địa chỉ trụ sở: Số L, phường L, quận H, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phùng Huy T – chuyên viên xử lý nợ (Theo Giấy uỷ quyền số 701/2023/UQ-SeABank ngày 04/01/2023)

Người bị kiện: Anh Lương Trường Q và bà Đỗ Thị T; ĐKKHKT và chỗ ở: Số P, tổ dân phố P, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 08 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về khoản tiền nợ gốc và nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn và lãi chậm trả đối với Hợp đồng cho vay từng lần số REF2121400247/HDTD/HP5-DTT ngày 05/8/2021 ký kết giữa ngân hàng TMCP Đ và anh Lương Trường Q, chị Đỗ Thị T tính đến ngày 08/3/2023, anh Lương Trường Q và chị Đỗ Thị T xác nhận còn nợ ngân hàng số tiền 702.356.268 đồng (bảy trăm linh hai triệu ba trăm năm mươi sáu nghìn hai trăm sáu mươi tám đồng), trong đó: Nợ gốc là 680.512.480 đồng (sáu trăm tám mươi triệu năm trăm mười hai nghìn bốn trăm tám mươi đồng); nợ lãi trong hạn là 20.817.862 đồng (hai mươi triệu tám trăm mười bảy nghìn tám trăm sáu mươi hai đồng); nợ lãi quá hạn là 1.025.926 đồng (một triệu không trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm hai mươi sáu đồng).

Anh Lương Trường Q và chị Đỗ Thị T chấp nhận thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền lãi tiếp tục phát sinh theo Hợp đồng cho vay từng lần số REF2121400247/HDTD/HP5-DTT ngày 05/8/2021 kể từ ngày 09/3/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- Thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán:

Chậm nhất đến ngày 31/3/2023, anh Lương Trường Q và chị Đỗ Thị T phải trả hết số tiền nợ gốc quá hạn, nợ lãi quá hạn và nợ gốc, nợ lãi đến hạn của kỳ thanh toán tháng 3/2023 tạm tính đến ngày 08/3/2023 là 50.998.346 đồng (năm mươi triệu chín trăm chín mươi tám nghìn ba trăm bốn mươi sáu đồng); trong đó: Nợ gốc quá hạn là 31.358.480 đồng (ba mươi một triệu ba trăm năm mươi tám nghìn bốn trăm tám mươi đồng), nợ lãi quá hạn là 19.639.866 đồng (mười chín triệu sáu trăm ba mươi chín nghìn tám trăm sáu mươi sáu đồng).

Từ tháng 4/2023, sau khi thanh toán hết nợ quá hạn, anh Lương Trường Q và chị Đỗ Thị T tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng tín dụng từng lần số REF2121400247/HDTD/HP5-DTT ngày 05/8/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp anh Lương Trường Q và chị Đỗ Thị T không thực hiện đúng, đủ hoặc vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay để xử lý thu hồi nợ là: Quyền sử dụng 60m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 960 (tách từ thửa 571), tờ bản đồ số 02, địa chỉ: Tổ dân phố Phương Lưu 1, phường Đông Hải 1, quận Hải An thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 826587, sổ vào sổ cấp GCN: CHO2913 do UBND quận Hải An, TP. Hải Phòng cấp ngày 31/10/2013 cho anh Lương Trường Q và chị Đỗ Thị T.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng